

Số: 02/TB-NNTH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO

Kết quả khảo sát nghiệp vụ coi thi chứng chỉ Ngoại ngữ, Tin học.

Thực hiện quy chế tổ chức thi chứng chỉ Ngoại ngữ, Tin học và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ coi thi chứng chỉ Ngoại ngữ, Tin học năm 2022.

Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 26/12/2021, Trung tâm Ngoại ngữ – Tin học thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn nghiệp vụ coi thi và làm bài khảo sát bằng hình thức trực tuyến.

Sau thời gian tổ chức tập huấn và chấm bài khảo sát, Trung tâm thông báo kết quả khảo sát như sau:

1. Số đăng ký tập huấn: 252 Thầy (Cô)
2. Số làm bài khảo sát: 242 Thầy (Cô)
3. Kết quả khảo sát:
 - Đạt yêu cầu: 221/242 bài (danh sách đính kèm)
 - Trong đó: có 44 bài khảo sát đạt điểm tối đa 50/50 điểm.
 - Không đạt yêu cầu: 21 bài

Kết quả khảo sát đạt yêu cầu được đăng tải trên cổng thông tin điện tử tại địa chỉ: ttngoaingutinhoc.hcm.edu.vn.

Trung tâm xin chúc mừng và kính mời Thầy (Cô) làm bài khảo sát đạt điểm tối đa (50/50 điểm) đến nhận giấy khen và phần thưởng tại Trung tâm Ngoại ngữ – Tin học thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, số 66-68 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian: từ ngày 06/01/2022 (thông báo này thay cho giấy mời).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo)
- Lưu VP, TTNN-TH



Trần Thị Vân Anh



DANH SÁCH GIÁM THỊ COI THI
CHUNG CHỈ NGOẠI NGỮ - TIN HỌC NĂM 2022

(Đính kèm Thông báo số 02/TB-NNTH ngày 04 tháng 01 năm 2022)

STT	HỌ VÀ TÊN		MÃ SỐ	ĐIỂM
1	Phạm Thị Ngân	An	0001	47 / 50
2	Nguyễn Hoài Xuân	An	0002	50 / 50
3	Nguyễn Như Quỳnh	Anh	0003	42 / 50
4	Nguyễn Quang Trọng	Anh	0004	43 / 50
5	Nguyễn Thị Thùy	Anh	0005	43 / 50
6	Trần Nguyễn Minh	Anh	0006	44 / 50
7	Cao Thị Tú	Anh	0007	46 / 50
8	Nguyễn Thị Trâm	Anh	0008	50 / 50
9	Huỳnh Thị	Ánh	0009	49 / 50
10	Nguyễn Trọng	Bằng	0010	50 / 50
11	Phạm Quốc	Bảo	0011	43 / 50
12	Hoàng Ngọc	Châm	0012	41 / 50
13	Đoàn Ngọc Bảo	Châu	0013	48 / 50
14	Lê Thụy Bảo	Châu	0014	48 / 50
15	Phạm Thị Minh	Châu	0015	48 / 50
16	Hoàng Ngọc	Chi	0016	47 / 50
17	Phạm Ngọc	Chinh	0017	45 / 50
18	Lê Thành	Chung	0018	50/50
19	Nguyễn Mạnh	Cường	0019	43 / 50
20	Châu Vĩnh	Cường	0020	46 / 50
21	Trần Văn	Cường	0021	50 / 50
22	Huỳnh Văn	Đà	0022	44 / 50
23	Nguyễn Tuấn	Đăng	0023	46 / 50
24	Lê Châu	Diễn	0024	48 / 50
25	Lê Thị	Diệp	0025	45 / 50
26	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	0026	48 / 50
27	Lưu Thiên	Đức	0027	50 / 50
28	Trần Thị Ngọc	Dung	0028	41 / 50

STT	HỌ VÀ TÊN		MÃ SỐ	ĐIỂM
29	Lê Thị Dung	Dung	0029	42 / 50
30	Trần Thị Thùy	Dung	0030	47 / 50
31	Võ Thị Ngọc	Dung	0031	49 / 50
32	Trương Quang	Dũng	0032	44 / 50
33	Đào Nguyễn Thu	Duyên	0033	49 / 50
34	Nguyễn Đặng An	Giang	0034	43 / 50
35	Đàm Thị	Giang	0035	45 / 50
36	Phạm Thúy	Hà	0036	50 / 50
37	Phan Thị	Hải	0037	50 / 50
38	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	0038	46 / 50
39	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	0040	46 / 50
40	Trần Thị Mỹ	Hạnh	0041	47 / 50
41	Nguyễn Thị	Hào	0042	45 / 50
42	Phạm Thị Mỹ	Hiền	0043	42 / 50
43	Huỳnh Thị	Hiền	0044	43 / 50
44	Phạm Thị Thu	Hiền	0045	43 / 50
45	Hoàng Phương	Hiền	0046	45 / 50
46	Trần Quang	Hiền	0047	45 / 50
47	Dương Thị Ngọc	Hiệp	0048	50 / 50
48	Trần Thanh	Hoà	0049	41 / 50
49	Lê Bá	Hoàng	0050	47 / 50
50	Nguyễn Mạnh	Hồng	0051	43 / 50
51	Trần Thế	Hùng	0052	40 / 50
52	Lê Quốc	Hùng	0053	43 / 50
53	Nguyễn Mạnh	Hùng	0054	47 / 50
54	Nguyễn Minh	Hưng	0056	46 / 50
55	Lê Vạn	Hưng	0057	47 / 50
56	Trần Thị Xuân	Hương	0058	42 / 50
57	Tổng Thị Mai	Hương	0059	48 / 50
58	Ninh Thị	Hương	0060	50 / 50
59	Nguyễn Thị Thanh	Hường	0061	42 / 50

STT	HỌ VÀ TÊN		MÃ SỐ	ĐIỂM
60	Lưu Gia	Huy	0062	50/50
61	Trương Tấn	Huy	0063	50/50
62	Nguyễn Lê	Huy	0064	47 / 50
63	Huỳnh Công	Huy	0065	48 / 50
64	Hà Thị Thu	Huyền	0066	44 / 50
65	Lê Thị Diệu	Huyền	0067	44 / 50
66	Trần Thúy	Huyền	0068	46 / 50
67	Khuru	Huyền	0069	50 / 50
68	Nguyễn Đôn Tấn	Kha	0070	43 / 50
69	Lâm Duy	Kha	0071	48 / 50
70	Phạm Hoàng	Khánh	0072	48 / 50
71	Huỳnh Đăng	Khoa	0073	43 / 50
72	Nguyễn Đăng	Khoa	0074	46 / 50
73	Nguyễn Ngọc	Khỏe	0075	50 / 50
74	Triệu Thế	Khôi	0076	43 / 50
75	Nguyễn Hoàng	Kiên	0077	42 / 50
76	Nguyễn Thị Ngọc	Kiều	0078	50 / 50
77	Phạm Ngọc	Lâm	0079	49 / 50
78	Đặng Thị	Lan	0080	49 / 50
79	Lê Thị	Lan	0081	49 / 50
80	Kiều Nguyệt Hồng	Liên	0082	50 / 50
81	Lê Kim	Liên	0083	50 / 50
82	Ngô Thị Kim	Liên	0084	50 / 50
83	Vòng Mỹ	Liên	0085	50 / 50
84	Diệp Thị Thùy	Linh	0086	42 / 50
85	Nguyễn Thụy Thùy	Linh	0087	44 / 50
86	Lâm Thanh Vũ	Linh	0088	48 / 50
87	Lê Thị Khánh	Linh	0089	48 / 50
88	Thạch Thị Kim	Linh	0090	48 / 50
89	Đào Ngọc	Linh	0091	49 / 50
90	Lê Thị Khánh	Linh	0092	49 / 50

STT	HỌ VÀ TÊN		MÃ SỐ	ĐIỂM
91	Nguyễn Thanh	Loan	0093	49 / 50
92	Nguyễn Hữu	Lợi	0094	45 / 50
93	Trần Thanh	Long	0095	43 / 50
94	Võ Phi	Long	0096	49 / 50
95	Nguyễn Kim	Luyện	0097	49 / 50
96	Nguyễn Doãn	Lý	0098	50 / 50
97	Phạm Nguyễn Tuyết	Mai	0099	47 / 50
98	Đoàn Anh	Minh	0100	47 / 50
99	Đoàn Công	Minh	0101	50 / 50
100	Trần Thị Thanh	Mỹ	0102	45 / 50
101	Nguyễn Thị Phương	Nam	0103	48 / 50
102	Mai Thành	Nam	0104	50 / 50
103	Tô Thị Thúy	Nga	0105	42 / 50
104	Nguyễn Thị Kiều	Nga	0106	49 / 50
105	Quảng Thị Thúy	Nga	0107	49 / 50
106	Ninh Thị Thúy	Nga	0108	50 / 50
107	Nguyễn Phạm Kim	Ngân	0110	41 / 50
108	Lê Kim	Ngân	0111	46 / 50
109	Nguyễn Thị Thu	Ngân	0112	50 / 50
110	Bùi Thị	Nguyệt	0113	50 / 50
111	Nguyễn	Nghĩa	0114	42 / 50
112	Nguyễn Nhân	Nghĩa	0115	44 / 50
113	Nguyễn Bảo	Nghiệp	0116	49 / 50
114	Nguyễn Thị	Ngọc	0117	49 / 50
115	Trịnh Bích	Ngọc	0118	50 / 50
116	Lê Thị Hồng	Nguyên	0119	40 / 50
117	Trương Yến	Nguyên	0120	50 / 50
118	Trần Thị Thanh	Nhàn	0121	46 / 50
119	Đỗ Thanh	Nhàn	0122	49 / 50
120	Võ Nguyễn Thanh	Nhàn	0123	50 / 50
121	Đỗ Trí	Nhân	0124	43 / 50

STT	HỌ VÀ TÊN		MÃ SỐ	ĐIỂM
122	Hồ Thanh	Nhân	0125	43 / 50
123	Trần Nghĩa	Nhân	0126	43 / 50
124	Võ Thụy	Nhân	0127	49 / 50
125	Trần Nguyễn Thụy	Nhi	0128	50 / 50
126	Huỳnh Ái	Nhung	0129	50 / 50
127	Võ Minh	Nhựt	0130	43 / 50
128	Nguyễn Thị Thế	Oanh	0131	42 / 50
129	Trần Tấn	Phát	0132	49 / 50
130	Nguyễn Lê Hồng	Phi	0133	47 / 50
131	Hoàng Nguyên	Phong	0134	43 / 50
132	Trần Thanh	Phong	0135	44 / 50
133	Phan Thanh	Phong	0136	47 / 50
134	Hồ Hoàng	Phúc	0137	45 / 50
135	Nguyễn Hồng	Phúc	0138	48 / 50
136	Nguyễn Thị Mỹ	Phương	0139	42 / 50
137	Trương Thị Uyên	Phương	0140	45 / 50
138	Trần Thị Ngọc	Phương	0141	50 / 50
139	Vũ Diễm	Phương	0142	50 / 50
140	Vũ Hồng	Quân	0143	46 / 50
141	Cao Thị Song	Quang	0144	42 / 50
142	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	0145	41 / 50
143	Trương Ngọc Vân	Quỳnh	0146	43 / 50
144	Nguyễn Lê Thảo	Quỳnh	0147	44 / 50
145	Lê Thị Như	Quỳnh	0148	50 / 50
146	Dương Thành	Tài	0149	43 / 50
147	Nguyễn Hữu	Tâm	0150	41 / 50
148	Lê Thị Kim	Tâm	0151	49 / 50
149	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	0152	50 / 50
150	Đinh Thị	Tâm	0153	49 / 50
151	Phạm Đình	Thái	0154	41 / 50
152	Trần Vũ	Thanh	0155	48 / 50

STT	HỌ VÀ TÊN	MÃ SỐ	ĐIỂM
153	Lê Văn Thanh	0156	49 / 50
154	Tăng Trúc Thanh	0157	50 / 50
155	Phạm Kiên Thành	0158	42 / 50
156	Nguyễn Thị Thu Thảo	0159	43 / 50
157	Võ Hoàng Thảo	0160	43 / 50
158	Đinh Thị Phương Thảo	0161	44 / 50
159	Đào Thị Phương Thảo	0162	45 / 50
160	Phạm Thanh Thảo	0163	46 / 50
161	Trần Thị Thu Thảo	0164	47 / 50
162	Phạm Hồ Mai Thi	0165	46 / 50
163	Nguyễn Thanh Minh Thông	0166	43 / 50
164	Đặng Minh Thông	0167	44 / 50
165	Trần Thị Anh Thư	0168	44 / 50
166	Huỳnh Hiếu Thuận	0169	45 / 50
167	Phan Mai Hoài Thương	0170	50 / 50
168	Nguyễn Thị Thu Thủy	0171	45 / 50
169	Nguyễn Thị Thu Thủy	0172	50 / 50
170	Trương Thanh Thúy	0173	41 / 50
171	Nguyễn Thị Diễm Thúy	0174	45 / 50
172	Huỳnh Thị Thúy	0175	49 / 50
173	Lê Thị Thanh Thúy	0176	49 / 50
174	Đỗ Trần Mộng Thúy	0177	50 / 50
175	Nguyễn Thanh Thùy	0178	44 / 50
176	Hà Mỹ Thanh Thùy	0179	49 / 50
177	Bùi Thị Lệ Thủy	0180	50/50
178	Đoàn Thị Thu Thủy	0181	48 / 50
179	Nhâm Thanh Thủy	0182	48 / 50
180	Hà Mỹ Thanh Thủy	0183	50 / 50
181	Hà Mỹ Thanh Thuyền	0184	48 / 50
182	Phan Thị Thủy Tiên	0185	41 / 50
183	Hoàng Văn Tình	0186	41 / 50

STT	HỌ VÀ TÊN		MÃ SỐ	ĐIỂM
184	Nguyễn Thị Thịnh	Trâm	0187	45 / 50
185	Nguyễn Hữu Nguyên	Trâm	0188	46 / 50
186	Đào Mỹ Ngọc	Trân	0189	41 / 50
187	Nguyễn Thu	Trang	0190	42 / 50
188	Phạm Thị Huyền	Trang	0191	46 / 50
189	Hồng Thị Ngọc	Trang	0192	49 / 50
190	Nguyễn Minh	Trang	0193	49 / 50
191	Vũ Hồng	Trang	0194	49 / 50
192	Nguyễn Thanh	Trí	0195	45 / 50
193	Võ Thị Thanh	Trong	0196	45 / 50
194	Đinh Thị Hoàng	Trúc	0197	40 / 50
195	Đỗ Nguyễn Thiên	Trúc	0198	44 / 50
196	Hồ Thị Thanh	Trúc	0199	48 / 50
197	Lâm Minh Xuân	Trường	0200	40 / 50
198	Đào Phi	Trường	0201	49 / 50
199	Trần Thanh	Trường	0202	49 / 50
200	Ngô Anh	Tuấn	0203	47 / 50
201	Lê Đỗ Thanh	Tùng	0204	44 / 50
202	Trần Thanh	Tùng	0205	45 / 50
203	Phan Thị Lan	Tuyền	0206	43 / 50
204	Lê Thị Bích	Tuyền	0207	50 / 50
205	Đặng Ngọc	Tuyết	0208	42 / 50
206	Lê Thị Ánh	Tuyết	0209	43 / 50
207	Lương Cao Thúy	Uyên	0210	41 / 50
208	Mai Đỗ Thúy	Uyển	0211	43 / 50
209	Bùi Thị Thùy	Vân	0212	43 / 50
210	Lê Thị Bích	Vân	0213	49 / 50
211	Nguyễn Quách Cẩm	Vân	0214	49 / 50
212	Trần Thị Mỹ	Vân	0215	49 / 50
213	Bùi Trương	Vệ	0216	43 / 50
214	Hồ Ngọc	Vũ	0217	41 / 50

STT	HỌ VÀ TÊN		MÃ SỐ	ĐIỂM
215	Phạm Văn	Xuân	0218	44 / 50
216	Nguyễn Thị Kiều	Xuân	0219	48 / 50
217	Huỳnh Minh	Xuân	0220	50 / 50
218	Lê Thị Như	Ý	0221	48 / 50
219	Nguyễn Thị Minh	Yến	0222	50/50
220	Tổng Hoàng	Yến	0223	48 / 50
221	Phan Thị Hải	Yến	0224	50 / 50

